

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Kết luận, ngày 25 tháng 5 năm 2020***BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ****NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA****I. Thông tin chung về nhiệm vụ:****1. Tên nhiệm vụ, mã số:**

Nghiên cứu chính sách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Việt Nam và Cuba phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, trong bối cảnh quá trình nâng cấp mô hình kinh tế của Cuba và tiến trình đổi mới, hội nhập quốc tế của Việt Nam

**Thuộc:**

- Chương trình (tên, mã số chương trình): Nghị định thư, mã số: NĐT.39.CUBA/18

- Khác (ghi cụ thể):

**2. Mục tiêu nhiệm vụ:**

Thông qua nghiên cứu quá trình đổi mới cơ chế quản lý KH, CN & ĐMST của Việt Nam trong quá trình đổi mới kinh tế-xã hội và hội nhập quốc tế, cung cấp luận cứ mang tính gợi suy cho Cuba trong quá trình nâng cấp mô hình kinh tế; đồng thời, nghiên cứu các chính sách mang lại thành công trong một số lĩnh vực KH&CN nhất định của Cuba để rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS Trần Ngọc Ca

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Chiến lược và Chính sách Khoa học và Công nghệ

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.500.000.000 đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.500.000.000 đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 04/2018

Kết thúc: tháng 01/2020

Gia hạn: tháng 06/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (*nếu có*):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

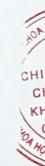
*Phía Việt Nam*

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Trần Ngọc Ca	PGS.TS	Viện Chiến lược và Chính sách Khoa học và Công nghệ
2	Hoàng Minh	PGS.TS	Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo
3	Hoàng Xuân Long	TS	Viện Chiến lược và Chính sách Khoa học và Công nghệ
4	Nguyễn Thanh Tùng	ThS	Viện Chiến lược và Chính sách Khoa học và Công nghệ
5	Nguyễn Mai Dương	TS	Bộ Khoa học và Công nghệ
6	Chu Thị Thu Hà	ThS	Viện Chiến lược và Chính

			sách Khoa học và Công nghệ
7	Tào Hương Lan	ThS	Cục Thông tin KH&CN Quốc gia
8	Nguyễn Thị Phương Mai	ThS	Viện Chiến lược và Chính sách KH&CN
9	Nguyễn Hồng Anh	ThS	Viện Chiến lược và Chính sách KH&CN
10	Trần Xuân Bách	ThS	Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo

*Phía Cuba*

T T	Tên	Chức danh học vị khoa học	Cơ quan công tác
1	Armando Bastita Rodriguel	Thứ trưởng Bộ CITMA	Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường Cuba
2	Emilio Garcia Capote	Chuyên gia	Viện Hàn lâm Khoa học Cuba
3	Guilermo L.Andres Alpizar	Chuyên gia	Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
4	Jesus Alberto Chia Garzon	Chuyên gia	Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường Cuba
5	Irene Lezcano Lastre	Chuyên gia	Viện Hàn lâm Khoa học Cuba



**II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

- Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt đạt	Không đạt
1	Báo cáo tổng quan hệ thống đổi mới sáng tạo của Việt Nam và Cuba, thành quả và hạn chế, cơ hội và thách thức của quá trình đổi mới của Việt Nam và Cuba		x			x			x	
2	Báo cáo quá trình đổi mới chính sách phát triển KH,CN&DMST của Việt Nam và Cuba, nhấn mạnh một số chính sách tiêu biểu		x			x			x	
3	Báo cáo bài học kinh nghiệm về xây dựng chính sách phát triển		x			x			x	

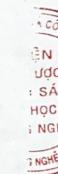
	KH,CN&ĐMS T cho Việt Nam và Cuba							
4	Báo cáo hệ thống các kiến nghị tiếp tục đổi mới và hoàn thiện chính sách phát triển  KH,CN&ĐMS T cho Việt Nam và Cuba phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	x			x		x	
5	Báo cáo tổng hợp		x		x		x	
6	Báo cáo tóm tắt		x		x		x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
..				

1.3.Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số	Tên sản phẩm	Thời gian ứng	Tên cơ quan ứng	Ghi chú



TT		dụng	dụng	
1	Bài báo đăng tạp chí nước ngoài “Science, Technology and Innovation in Vietnam: Current Situation and Policy Solution“	Tháng 3 năm 2020	International Journal of Science and Research (IJSR); ISSN: 2319-7064	
2	Bài báo đăng tạp chí trong nước “Chính sách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: một số kinh nghiệm phát triển công nghệ sinh học của Cuba“	Tháng 3 năm 2020	Tạp chí Chính sách và Quản lý Khoa học và Công nghệ	
3	01 Tiến sỹ tham gia nhiệm vụ		Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	
4	02 Thạc sỹ tham gia nhiệm vụ		Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- *Đối với lĩnh vực KH&CN có liên quan:* Thực tế cho thấy, một quốc gia đang trong tiến trình cập nhật mô hình kinh tế và hội nhập quốc tế như Cuba rất cần học hỏi kinh nghiệm và nhận được sự tư vấn từ các quốc gia khác, nhất là những quốc gia có điểm tương đồng về thể chế chính trị, điều kiện kinh tế xã hội và định hướng phát triển chung. Đã có nhiều nghiên cứu từ các quốc gia khác nhau trên thế giới đánh giá và đưa ra khuyến nghị cho mô hình KH, CN và ĐMST và cơ chế quản lý KH, CN và ĐMST

của Cuba. Việc vận dụng các kết quả nghiên cứu này, kết hợp với một diễn hình phát triển có nhiều điểm chung về thể chế và định hướng chính trị như Việt Nam, là hết sức cần thiết để các cơ quan chức năng của Cuba có căn cứ tham mưu chính sách cho Chính phủ. Đây là đóng góp về mặt khoa học cả về lý luận và thực tiễn cho chủ đề hệ thống KH, CN và ĐMST trong bối cảnh các nền kinh tế đang chuyển đổi.

- *Đối với tổ chức chủ trì và các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu:* Việc học hỏi, tìm hiểu những định hướng xây dựng chính sách từ Cuba - một quốc gia tuy còn nhiều khó khăn, trở ngại trong quá trình phát triển, nhưng đã khẳng định được năng lực và hiệu quả nghiên cứu ở nhiều lĩnh vực KH&CN, đặc biệt là lĩnh vực thành công như công nghệ sinh học, cũng sẽ mang lại vốn kinh nghiệm quý báu và những gợi suy cho Viện Chiến lược và Chính sách Khoa học và Công nghệ trong việc tham mưu chính sách và xây dựng chiến lược phát triển KH&CN của Việt Nam trong tương lai.

- *Đối với kinh tế - xã hội và môi trường:* Việc hỗ trợ Cuba cả về nguồn nhân lực, vật lực, nguồn thông tin, bên cạnh ý nghĩa nghiên cứu học thuật thuần túy, còn mang ý nghĩa ngoại giao và chính trị to lớn và được Nhà nước, Chính phủ hai bên ủng hộ và tạo điều kiện.

### 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

#### 3.1. Hiệu quả kinh tế

Hỗ trợ cho Bộ KH, CN và Môi trường Cuba (CITMA) cũng như các tổ chức khác thúc đẩy hợp tác, tiết kiệm các chi phí giao dịch và thông tin.

#### 3.2. Hiệu quả xã hội

Hỗ trợ cho các đơn vị trong hệ thống KH, CN và ĐMST của cả hai nước Cuba và Việt Nam phát triển các mối quan hệ, tăng cường kết quả kết nối trong hợp tác và quan hệ xã hội.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

#### 1. Về tiến độ thực hiện: (dán dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:

Nhiệm vụ đã xin gia hạn 6 tháng, do điều kiện kinh tế-xã hội của Cuba gấp rất nhiều khó khăn do cấm vận, liên lạc không được thường xuyên nên làm chậm tốc độ thực hiện một số chuyên đề, ảnh hưởng đến thời hạn thực hiện dự án.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**

(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



PGS.TS Trần Ngọc Ca

**THỦ TRƯỞNG**

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ

Q.VIỆN TRƯỞNG



Phạm Văn Hồng